

Số: /CTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025

Năm 2024, Thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện các khâu đột phá chiến lược, nhất là hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô và xây dựng nền quản trị hiện đại, đã hoàn thành 3 nội dung quan trọng: Luật Thủ đô (sửa đổi) đã được Quốc hội ban hành, có hiệu lực từ 01/01/2025; Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đã báo cáo Bộ Chính trị cho ý kiến, được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 12/2024, mở ra không gian phát triển mới cho Thủ đô.

Phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, đột phá trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố; UBND Thành phố đã chỉ đạo quyết liệt, sát sao các nhiệm vụ với chủ đề xuyên suốt là “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”; tập trung triển khai tổng thể, toàn diện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với người có công và các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng; thúc đẩy thực hiện kế hoạch đầu tư công; thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng địa phương, chỉ đạo diễn tập Khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội HN-24 thành công tốt đẹp... Thành phố cơ bản hoàn thành mục tiêu tổng quát, thu ngân sách 513,25 nghìn tỷ đồng vượt dự toán và đạt cao nhất cả nước; đã hoàn thành 22/24 chỉ tiêu theo Nghị quyết của HĐND, trong đó 06 chỉ tiêu vượt kế hoạch (KH): (i) Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu (đạt 14,6% - KH là 5%); (ii) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (đạt 95,25%% - KH là 94,5%); (iii) Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc (đạt 46% - KH là 45%); (iv) Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện (đạt 2,9% - KH là 2,5%); (v) Tỷ lệ đối tượng tham gia Bảo hiểm thất nghiệp (đạt 44,2% - KH là 40%); (vi) Giảm 490 hộ nghèo (KH là 380 hộ).

Bên cạnh kết quả tích cực nêu trên, còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục: Còn 02 chỉ tiêu không đạt KH: (i) Chỉ số giá tiêu dùng tăng 4,25% (KH là dưới 4%); (ii) Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đạt 20% (KH là 22-25%). Ngoài ra, giải ngân đầu tư công chưa đạt mục tiêu đề ra; phát triển nhà ở tái định cư gặp nhiều khó khăn, các dự án sử dụng vốn đầu tư công thường xuyên trì hoãn tiến độ; xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong nhiều lĩnh vực còn chậm; doanh nghiệp tiếp tục khó khăn, số doanh

nghiệp thành lập mới và số vốn đăng ký giảm, số doanh nghiệp giải thể và tạm ngừng hoạt động tăng; tình trạng ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường diễn biến phức tạp; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) giảm bậc xếp hạng; tình trạng cháy, nổ trên địa bàn còn nguy cơ tiềm ẩn, nhất là các vụ cháy tại các khu dân cư, chung cư cao tầng, cơ sở sản xuất, kinh doanh...

Thế giới đang trong thời kỳ thay đổi có tính thời đại, bước vào giai đoạn thiết lập trật tự thế giới mới. Sự biến chuyển đem đến thời cơ, thuận lợi mới, đồng thời cũng có nhiều thách thức, trong đó thách thức nhiều hơn. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là trí tuệ nhân tạo và công nghệ số đem đến cơ hội mà những quốc gia đang phát triển có thể đi tắt, đón đầu nắm bắt để phát triển vượt bậc.

Năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021-2025, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; kỷ niệm 95 năm Ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 50 năm Ngày Giải phóng Miền nam thống nhất đất nước; 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 80 năm Ngày Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9... Thực hiện Kết luận số 97-KL/TW ngày 05/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kinh tế - xã hội năm 2024-2025, các nghị quyết của Quốc hội: Số 158/2024/QH15 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025; số 159/2024/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 01/CP-NQ ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 02/CP-NQ ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; Nghị quyết số 30-NQ/TU ngày 06/12/2024 Hội nghị lần thứ 20 Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII; các nghị quyết của HĐND Thành phố: số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025; số 53/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2025, UBND Thành phố ban hành Chương trình hành động thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTXH và dự toán ngân sách năm 2025 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Mục tiêu tổng quát của năm 2025:

Thành phố Hà Nội tích cực, chủ động triển khai các nhiệm vụ trọng tâm với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn nhằm cụ thể hóa các tư tưởng chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, đặc biệt là hiện thực hóa tầm nhìn quy hoạch thành những kết quả, sản phẩm cụ thể, đảm bảo mỗi bước đi đều vì lợi ích chung, mỗi người dân, doanh nghiệp.

Thủ đô đang đứng trước vận hội lớn, cả hệ thống chính trị Thành phố cùng nhân dân Thủ đô sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, trí tuệ để kiến tạo các tiền đề và điều kiện, tạo nên sức mạnh bứt phá, đáp ứng kỳ vọng, cùng cả nước chuẩn bị bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình, giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc.

Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Thủ đô (sửa đổi); Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065. Xây dựng các cơ chế, chính sách và

chuẩn bị tốt các điều kiện phát triển tăng tốc, bứt phá cho giai đoạn phát triển 2026-2030 và năm 2025; Xây dựng các kế hoạch phát triển KTXH, đầu tư công và các chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực 5 năm 2026-2030 gắn với “tâm nhìn mới - tư duy mới toàn cầu, tư duy Thủ đô và hành động Hà Nội”.

Quyết tâm hoàn thành và thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025. Sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; triển khai mạnh mẽ, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tiếp tục xây dựng hạ tầng đồng bộ, hiện đại, có tính kết nối cao; đầu tư hạ tầng số, tạo nền tảng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh. Phát triển văn hóa và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân; công tác quốc phòng địa phương và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

Tiếp tục thực hiện năm chủ đề “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo và phát triển*”.

2. Chỉ tiêu chủ yếu:

- GRDP tăng trên 8% và cao hơn (xây dựng kịch bản 10%) xem *Phụ lục 01*.
- 25 chỉ tiêu tổng hợp kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2025 đã được quyết nghị tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2025 (*xem Phụ lục 02*).

3. Trọng tâm chỉ đạo điều hành

Thành phố tiếp tục thực hiện chủ đề năm 2025 “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển*” và chỉ đạo, điều hành tập trung vào 06 trọng tâm sau:

(1). Tập trung xây dựng bộ máy tổ chức tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả gắn với xây dựng thể chế thông thoáng - hạ tầng thông suốt - quản trị thông minh, kiến tạo phát triển.

(2). Tập trung thúc đẩy mạnh mẽ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xây dựng đô thị thông minh, xây dựng xã hội số, phát triển kinh tế số. Phát triển lực lượng sản xuất mới, đẩy mạnh công nghệ chiến lược, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực chính cho phát triển.

(3). Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, có tính kết nối cao, trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển chung của vùng Đồng bằng sông Hồng và cả nước.

(4). Tập trung giảm ùn tắc giao thông, xử lý ô nhiễm môi trường nước thải, rác thải, khí thải; hồi sinh các dòng sông; ban hành và thực hiện các quy định “vùng phát thải thấp”.

(5). Tập trung phát triển kinh tế, khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo các động lực tăng trưởng mới, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao nhất trong giai đoạn 2026-2030 để cùng với các tỉnh, thành phố và cả nước đạt mục tiêu tăng trưởng ở mức cao nhất.

(6). Chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII và Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chi tiết hóa mục tiêu, chỉ tiêu phát triển, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện của ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; thể hiện khát vọng phát triển và quyết tâm mới, khí thế mới, sức làm việc năng động, sáng tạo, đóng góp vào sự nghiệp phát triển chung của Thủ đô và cùng cả nước bước vào “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”.

1. Chỉ tiêu chủ yếu:

- Phụ lục 01 phân công các sở, ban ngành và 14 sở, ngành cụ thể chủ trì triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội phân đầu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số.

- Phụ lục 02 phân công 12 sở, ngành chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện 25 chỉ tiêu kinh tế-xã hội chủ yếu theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND Thành phố.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: Phụ lục 03 phân công 25 sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã thực hiện và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện 11 nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

3. Nhiệm vụ cụ thể: Phụ lục 04 phân công 24 sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã thực hiện và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện 95 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã căn cứ Chương trình hành động này và Nghị quyết của Đảng bộ, Nghị quyết của HĐND cùng cấp về phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu, chi ngân sách năm 2025, theo chức năng nhiệm vụ được giao:

- Khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; Cử một cán bộ phụ trách trực tiếp làm đầu mối để trao đổi, cập nhật thông tin chỉ tiêu và gửi báo cáo theo yêu cầu tiến độ đề ra. Kế hoạch của đơn vị kèm thông tin về cán bộ phụ trách gửi UBND Thành phố qua Sở Kế hoạch và Đầu tư *chậm nhất là 10 ngày*, kể từ ngày Chương trình này được ban hành.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp trong Chương trình đề ra, chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND Thành phố về việc triển khai Chương trình hành động theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường phối hợp thực hiện giữa các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các Ban của Đảng, HĐND, Mặt trận tổ quốc, Đoàn thể các cấp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được thông qua và nêu trong Chương trình hành động.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này của Thành phố và Chương trình hành động của từng cơ quan, đơn vị, địa bàn; Định kỳ tháng, quý, 6 tháng, cả năm đánh giá tình hình, kết quả thực hiện báo cáo UBND Thành phố qua Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 02 đầu tháng tiếp theo để theo dõi và tổng hợp theo quy định. Thường xuyên cập nhật, báo cáo tình hình

thực hiện nhiệm vụ định kỳ tháng, quý, 6 tháng và cả năm qua Hệ thống báo cáo điện tử của Thành phố tại địa chỉ <http://hethongbaocao.hanoi.gov.vn> và Hệ thống quản lý chỉ tiêu kinh tế xã hội tại địa chỉ <http://ktxh.hanoi.gov.vn>. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Thành phố, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các Sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động đề xuất gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, cả năm tổng hợp chung về kết quả thực hiện Chương trình hành động báo cáo UBND Thành phố theo quy định, đồng gửi Ban thi đua khen thưởng làm căn cứ để đề xuất thi đua, khen thưởng năm 2025 của các đơn vị.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế đô thị, Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình hành động của Thành phố sâu rộng trong các ngành, các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

4. Giao Ban thi đua - Khen thưởng Thành phố căn cứ tình hình thực hiện Chương trình hành động này của các ngành, cấp, các đơn vị gắn với trách nhiệm người đứng đầu làm tiêu chí đánh giá thi đua năm 2025.

5. UBND Thành phố đề nghị Ủy ban MTTQ Thành phố, các đoàn thể Thành phố chỉ đạo tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng quyết tâm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo các Nghị quyết của Chính phủ và các giải pháp điều hành của Thành phố tại Chương trình./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- VPCP; Bộ KHĐT;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Đ/c CT, các Đ/c PCT UBND TP;
- UBMTTQ, các Đoàn thể TP;
- Ban TGTU, các ban HĐND TP;
- Các Sở, Ban, ngành; Thường trực cấp ủy và HĐND, UBND các quận, huyện, Thị xã;
- Các Tổng Công ty, Công ty TNHH 1TV;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TP;
- Các báo: HNM, KTĐT; Đài PT&TH HN;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Sỹ Thanh

Phụ lục 01: Kịch bản tăng trưởng GRDP năm 2025

(Kèm theo Chương trình hành động số /CTr-UBND ngày / /2025 của UBND Thành phố)

TT	NV số	Tăng trưởng, %	2024	Kịch bản 2025			Chủ trì
				6,5	8,0	10,0	
		GRDP	6,52	6,5	8,0	10,0	
I		CN-XD	6,21	6,99	7,72	9,92	
1	1	Công nghiệp	6,20	6,95	7,02	8,01	Sở Công Thương
-		<i>Chế biến, chế tạo</i>	5,82	6,43	6,69	7,48	
2	2	Xây dựng	6,21	7,07	8,85	12,97	Sở Xây dựng
II	3	Nông nghiệp	2,52	2,47	3,10	3,98	Sở Nông nghiệp &PTNT
III		Dịch vụ	7,14	6,85	8,58	10,72	
1	4	Bán buôn và bán lẻ	8,58	6,73	8,79	10,03	Sở Công Thương
2	5	Vận tải, kho bãi	6,20	6,20	7,86	9,72	Sở Giao thông vận tải
3	6	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	7,80	8,34	9,07	12,42	Sở Du lịch
4	7	Thông tin và truyền thông	6,12	6,05	7,67	9,68	Sở Thông tin và Truyền thông
5	8	HĐ tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	7,15	6,99	7,94	9,86	Ngân hàng nhà nước Tp HN
6	9	HĐ kinh doanh BĐS	4,21	4,18	6,78	12,99	Sở Xây dựng
7	10	HĐ chuyên môn, KH&CN	6,48	6,55	8,17	10,16	Sở Khoa học và Công nghệ
8	11	Giáo dục và đào tạo	6,87	6,73	8,26	10,13	Sở Giáo dục và đào tạo
9	12	Y tế và HĐ trợ giúp XH	4,70	4,58	6,90	9,23	Sở Y tế
10	13	Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	7,05	8,68	10,54	16,49	Sở Văn hóa và Thể thao
11	14	Các dịch vụ khác	11,97	11,72	14,48	16,15	Các sở, ban, ngành
IV	15	Thuế sản phẩm	4,00	3,96	5,66	6,51	Cục Thống kê HN

Các cân đối lớn năm 2025 theo kịch bản tăng trưởng

T	NV số	Chỉ tiêu	2024	Kịch bản 2025			Chủ trì
				6,5%	8,0%	10%	
I	15	Thu NSNN, 1.000 tỷ đồng	513,25	505,44	556,0		Sở Tài chính
II	16	Vốn đầu tư xã hội, 1.000 tỷ đồng, trong đó:	548,66	606,3	622,7	644,7	Sở Kế hoạch và Đầu tư
1		Khu vực nhà nước	208,62	225,0	230,0	230,0	
-		<i>Đầu tư từ NSNN Tp HN</i>		87,13	100,54		
2		Khu vực ngoài nhà nước	304,99	340,0	350,0	370,0	
3		Khu vực đầu tư nước ngoài	35,12	41,3	42,7	44,7	
*		<i>Vốn FDI đăng ký, tỷ USD</i>	2,16	3,0	3,5	4,0	
III	17	Kim ngạch xuất khẩu tăng, %	14,8	5,0	7,0	9,0	Sở Công Thương
IV	18	Chỉ số giá tiêu dùng tăng, %	4,25	< 4,5	< 5,0	< 5,5	Sở Công Thương

**Phụ lục 02: Chỉ tiêu tổng hợp kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của
HĐND Thành phố**

(Kèm theo Chương trình hành động số /CTr-UBND ngày / /2025 của UBND Thành phố)

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
A	NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP				
1	Tốc độ tăng GRDP	%	6,50 trở lên	Sở KH&ĐT	
1.1	Dịch vụ	%	6,85 trở lên		
1.2	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	%	4,00 trở lên	Cục Thống kê HN	
1.3	Công nghiệp	%	6,95 trở lên	Sở CT	
1.4	Xây dựng	%	7,10 trở lên	Sở XD	
1.5	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	2,50 trở lên	Sở NN&PTNT	
2	GRDP bình quân đầu người	Tr.đồng	172,4 trở lên	Sở KH&ĐT	
3	Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tăng	%	10,5 trở lên		
4	Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá tăng	%	5,0 trở lên	Sở CT	
5	Chỉ số giá tiêu dùng	%	< 4,5		
B	NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI				
6	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,15	Sở Y tế	
7	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước	%	0,1		
8	Tỷ lệ xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100		
9	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	95,5	BHXH HN	
10	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc trên lực LLLĐ trong độ tuổi lao động	%	47,5		
11	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện trên lực LLLĐ trong độ tuổi lao động	%	3,5		
12	Tỷ lệ đối tượng tham gia BH thất nghiệp trên LLLĐ trong độ tuổi lao động	%	45,0		

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
13	Giảm số hộ nghèo so với đầu năm	Hộ	Duy trì không có hộ nghèo	Sở LĐ TB XH	
14	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	< 3		
15	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	75,0		
-	Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	55,0		
16	Trường công lập đạt chuẩn quốc gia			Sở GD&ĐT	
-	Số trường công lập đạt CQG công nhận mới (lần đầu)	Trường	117		
-	Số trường công lập đạt CQG được công nhận lại	Trường	426		
17	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	Trên 88,0	Sở VH&TT	
18	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa"	%	Trên 65,0		
19	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	Trên 75,0		
C	NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG				
20	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch			Sở XD	
-	Khu vực đô thị	%	100		
-	Khu vực nông thôn	%	100		
21	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày			Sở TN&MT	
-	Khu vực đô thị	%	100		
-	Khu vực nông thôn	%	95-100		
22	Xử lý ô nhiễm môi trường				
22.1	Tỷ lệ CCN có trạm XLNT đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng			Sở CT	
-	Với CCN xây dựng mới	%	100		
-	Với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động	%	100		
22.2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	100	Sở TN&MT	

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
22.3	Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường	%	100	Sở Y tế	
22.4	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%	50-55	Sở XD	
23	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng	%	20	Sở GTVT	
24	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM				
-	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm	xã	35	Sở NN&PTNT	
-	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm	xã	29		
25	Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở xã hội hoàn thành trong năm			Sở XD	
-	Tổng số nhà ở xã hội hoàn thành trong năm	căn	4670		
-	Tổng số diện tích nhà ở xã hội hoàn thành trong năm	1.000 m2	264		

Phụ lục 03: Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển KTXH năm 2025
(Kèm theo Chương trình hành động số /CTr-UBND ngày / /2025 của UBND Thành phố)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
I	Tập trung phát triển kinh tế, phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và đảm bảo các cân đối lớn của kinh tế Thủ đô			
1	Thúc đẩy chuyển đổi xanh và triển khai hiệu quả trong các ngành, lĩnh vực như năng lượng, giao thông, du lịch, dịch vụ, nông nghiệp...	Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Hà Minh Hải
2	Xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể để hỗ trợ, khuyến khích nhằm tăng cường thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực mới, công nghệ cao như chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật,...	Sở Khoa học và công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
3	Nâng cao hiệu quả thu hút vốn đầu tư nước ngoài có chọn lọc, tập trung các dự án ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
4	Thúc đẩy thị trường bất động sản, đẩy nhanh giao đất cho các dự án ngoài ngân sách để gia tăng nguồn thu.	Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Xây dựng	PCT Dương Đức Tuấn
5	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu thu, chi ngân sách nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thu, mở rộng, bao quát nguồn thu bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, khai thác nguồn thu còn dư địa, tiềm năng; tăng tỷ trọng các khoản thu mang tính bền vững như thuế, phí và các khoản thu từ hoạt động kinh tế.	Sở Tài chính; Cục Thuế TP Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tài chính	PCT Hà Minh Hải

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
6	Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên; ưu tiên các khoản chi cho phát triển hạ tầng, an sinh xã hội, giáo dục, y tế và bảo vệ môi trường.	Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tài chính	PCT Hà Minh Hải
7	Đảm bảo cân đối cung - cầu, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát thị trường, nhất là đối với các mặt hàng xăng dầu, thực phẩm và các dịch vụ công cộng; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; hỗ trợ các doanh nghiệp duy trì sản xuất, ổn định giá cả. Phấn đấu kiểm soát chỉ số giá tiêu dùng dưới 4,5%.	Sở Công Thương	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
8	Đảm bảo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, công bằng cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.	Các Sở, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT Lê Hồng Sơn
9	Đảm bảo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, công bằng cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa	Các Sở, ngành	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Hà Minh Hải
10	Thực hiện hiệu quả, kịp thời chính sách của Trung ương về lãi suất, tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp, người dân và các lĩnh vực ưu tiên; các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, trong đó ưu tiên lĩnh vực công nghệ cao, năng lượng tái tạo, sản xuất sạch, nông nghiệp công nghệ cao,... nhằm hoàn thành ở mức cao nhất mục tiêu tăng trưởng kinh tế.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nội; các hiệp hội doanh nghiệp	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nội	PCT Hà Minh Hải
II	Cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ			
11	Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trọng tâm là thúc đẩy các ngành có giá trị gia tăng cao như công nghệ thông tin, sản xuất thông minh, công nghiệp công nghệ cao; các dịch vụ trình độ, chất lượng cao...	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Hà Minh Hải
12	Mở rộng mô hình kinh tế đêm	UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Nguyễn Mạnh Quyền

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
13	Kêu gọi đầu tư phát triển các loại hình thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại như mô hình Outlet, hệ thống máy bán hàng tự động, hệ thống dịch vụ logistics.	Sở Công Thương; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
14	Xã hội hóa, thu hút đầu tư, đồng thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng mới, xây dựng lại, cải tạo chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; phấn đấu phát triển thêm 01 trung tâm thương mại, 06 siêu thị, 15 chợ trên địa bàn	Sở Công Thương; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
15	Phát triển các dịch vụ tài chính, ngân hàng, thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nội	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nội	PCT Hà Minh Hải
16	Phát triển các dịch vụ thương mại điện tử, đẩy mạnh lưu thông các sản phẩm hàng hoá, nhất là sản phẩm OCOP. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội tăng 9-10%.	Sở Công Thương	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
17	Tăng cường xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác, cơ hội hợp tác xuất khẩu. Thực hiện hiệu quả Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030”, phấn đấu kim ngạch xuất khẩu tăng từ 5% trở lên.	Sở Công Thương	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
18	Truyền thông, quảng bá hình ảnh các điểm, sản phẩm du lịch mới của Thủ đô trên các kênh truyền thông trong nước và quốc tế, các nền tảng mạng xã hội. Phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch, các tuyến du lịch văn hóa - làng nghề, tuyến phố du lịch...	Sở Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Du lịch	PCT Nguyễn Mạnh Quyền

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
19	Hợp tác với các tỉnh thành phố phát triển tuyến, sản phẩm du lịch liên kết. Đẩy mạnh xúc tiến du lịch tại các thị trường trong nước, tổ chức các chương trình giới thiệu du lịch Hà Nội (Roadshow) tại một số thị trường trọng điểm như: Ấn Độ, EU,... theo hướng chuyên nghiệp, trọng tâm, trọng điểm nhằm tạo hình ảnh điểm đến Hà Nội có chất lượng cao. Phân đầu thu hút 7 triệu lượt khách du lịch quốc tế, 23 triệu lượt khách du lịch nội địa.	Sở Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Du lịch	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
20	Cơ cấu lại ngành công nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi xanh, sản xuất thông minh; các dự án ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường; các ngành điện tử, tin học, cơ khí, chế tạo...; xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp bán dẫn, công nghiệp hỗ trợ.	Sở Công Thương; Ban Quản lý Khu CNC Hòa Lạc, Ban Quản lý Khu công nghiệp và chế xuất	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
21	Hoàn thành các mục tiêu Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, Đề án phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực giai đoạn đến năm 2025. Phân đầu thu hút sự tham gia của 20-25 doanh nghiệp với khoảng 30-35 sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp chủ lực, trong đó có 10-15 sản phẩm được công nhận lần đầu.	Sở Công Thương; Ban Quản lý Khu CNC Hòa Lạc, Ban Quản lý Khu công nghiệp và chế xuất	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
22	Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý cụm công nghiệp đang hoạt động và chuyển đổi số cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp	Sở Công Thương, UBND UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
23	Hoàn thành Bộ tiêu chí đánh giá, hướng dẫn xây dựng, phát triển mô hình Trung tâm thiết kế sáng tạo, đến cuối năm 2025 mỗi huyện, thị xã phát triển được ít nhất 01 Trung tâm thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch.	Sở Công Thương; Sở Du lịch; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Công Thương	PCT Nguyễn Mạnh Quyền

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
24	<p>Tổ chức triển khai có hiệu quả Quy hoạch điện lực quốc gia thời kỳ 2024-2030, tầm nhìn đến năm 2050; phát triển hệ thống điện Thành phố theo Quy hoạch. Thực hiện các giải pháp an toàn điện, quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện, thúc đẩy phát triển năng lượng mới và tái tạo. Khuyến khích các nhà đầu tư thực hiện dự án điện rác, điện sinh khối; các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển các dự án điện mặt trời mái nhà.</p>	<p>Sở Công Thương; Tổng công ty Điện lực Hà Nội</p>	<p>Sở Công Thương</p>	<p>PCT Nguyễn Mạnh Quyền</p>
25	<p>Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp; sản xuất theo chuỗi liên kết, chuỗi giá trị; bền vững và an toàn về sinh thực phẩm gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa nông thôn và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Giám diện tích trồng lúa, chuyển đổi diện tích lúa tại các vùng khó khăn về tưới tiêu sang cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn; đồng thời tăng diện tích lúa chất lượng cao từ 75% trở lên. Mở rộng diện tích trồng rau, hoa, cây cảnh, cây ăn quả; tăng các vùng sản xuất ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo quy trình GAP, VietGAP, rau hữu cơ</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các quận, huyện, thị xã</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>PCT Nguyễn Mạnh Quyền</p>
26	<p>Chuyển đổi cơ cấu nội ngành chăn nuôi, tăng tỷ trọng sản xuất giống và nuôi trồng thủy sản; khuyến khích nuôi công nghiệp trên cả diện rộng và quy mô nhỏ, áp dụng nuôi thâm canh, công nghệ cao, thực hành nuôi tốt (GAP). Phân đấu diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận GAP tăng 15%.</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>PCT Nguyễn Mạnh Quyền</p>

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
27	Quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có theo hướng kinh doanh rừng bền vững, tăng giá trị kinh tế đất trồng rừng. Hoàn thành mục tiêu tỷ lệ cây xanh 8-10m ² /người và tỷ lệ độ che phủ rừng 5,6-6,2%.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
28	Phát triển các mô hình khép kín từ sản xuất đến tiêu thụ theo chuỗi giá trị, phấn đấu tỷ lệ thực phẩm nông, lâm, thủy sản được sản xuất, kinh doanh theo chuỗi chiếm 70% tổng sản lượng tiêu thụ. Tiếp tục quan tâm đào tạo, cấy nghề, chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn; phát triển thêm các sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP, phấn đấu có thêm 400 sản phẩm OCOP	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
29	Thực hiện hiệu quả “Liên kết 4 nhà”, tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng... Phấn đấu công nhận thêm 35 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 29 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
30	Thúc đẩy phát triển kinh tế số, thực hiện hiệu quả Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Khuyến khích doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ số trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ... Phấn đấu tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt 30%.	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	PCT Hà Minh Hải
31	Thường xuyên rà soát, sửa đổi kịp thời các quy định không còn phù hợp, tạo hành lang cho phát triển các mô hình kinh tế mới như: kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế đêm, kinh tế chia sẻ, kinh tế sáng tạo, trí tuệ nhân tạo,... gắn liền với phát triển công nghệ, kinh tế số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Hà Minh Hải

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
III	Đổi mới quản trị chính quyền địa phương gắn với chuyển đổi số; xây dựng bộ máy tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức			
32	Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Thủ đô (2024); nghiên cứu xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để cụ thể hóa Luật Thủ đô, nhất là việc phân cấp, ủy quyền và cơ chế vận hành, triển khai nhiệm vụ và chủ động kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của các cơ chế, chính sách mới ban hành theo Luật Thủ đô.	Sở Tư pháp; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tư pháp	PCT TT Lê Hồng Sơn
33	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050	Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - xã hội Hà Nội; Viện Quy hoạch Xây dựng; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Quy hoạch Kiến trúc; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - xã hội Hà Nội	PCT Hà Minh Hải
34	Tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao. Kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tạo nền tảng tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục hành chính thực chất. Đẩy mạnh triển khai 19 mô hình và triển khai hiệu quả 9 mô hình mới Thành phố đã cam kết với Tổ Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn... Tiếp tục triển khai thực hiện “3 trụ cột (kinh tế số, xã hội số, chính phủ số), 1 nền tảng (văn hóa số)”, đảm bảo an ninh, an toàn trên môi trường mạng, xây dựng văn hóa số trên không gian mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	PCT Hà Minh Hải

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
35	Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy "Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả"; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao chất lượng và phát huy tính sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.	Sở Nội vụ; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện thị xã	Sở Nội vụ	PCT TT Lê Hồng Sơn
36	Tăng cường phân cấp, ủy quyền trong từng ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, đầy đủ nhằm tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án (trong ngân sách và ngoài ngân sách), chú trọng đến các công trình lớn, trọng điểm, có tính lan tỏa cao.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện thị xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các PCT UBND Thành phố theo lĩnh vực phụ trách
37	Rà soát, tổng hợp và tháo gỡ ngay các khó khăn, vướng mắc liên quan đến quy trình, thủ tục hành chính, đề xuất phương án thực hiện phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các nhóm có thủ tục hồ sơ hành chính nhiều giao dịch như: tư pháp; đất đai; xây dựng; lao động - thương binh và xã hội; bảo hiểm; thuế...	Sở Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Lao động, Thương binh và Xã hội, Cục thuế HN....	Sở Nội vụ	PCT Hà Minh Hải
IV	Nâng cao thứ hạng các chỉ số PCI, PAPI, PARIndex và SIPAS			
38	Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp; Đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu, đầu tư và tiêu dùng.	Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Hà Minh Hải
39	Triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương trên địa bàn Thành phố (DDCI).	Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - xã hội Hà Nội	Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - xã hội Hà Nội	PCT Hà Minh Hải

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
40	Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng và giải phóng mặt bằng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện xử lý các dự án có sử dụng đất chậm tiến độ trên địa bàn.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Quy hoạch Kiến trúc; Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Nguyễn Trọng Đông
41	Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo trực tuyến; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung của Thành phố.	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Văn phòng UBND TP	PCT Hà Minh Hải
42	Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo trực tuyến; Tổ chức vận hành thông suốt Hệ thống quản lý chỉ tiêu kinh tế xã hội và Hệ thống quản lý thông tin dự án đầu tư trên địa bàn thành phố.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Hà Minh Hải
V	Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế; thúc đẩy hạ tầng và công nghệ số, ứng dụng khoa học và công nghệ trong xây dựng thành phố thông minh			
43	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển công nghiệp văn hóa Thủ đô theo Nghị quyết số 09/NQ-TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy. Tăng cường công tác bảo tồn và phát triển các loại hình nghệ thuật truyền thống, các giá trị văn hóa, di sản gắn với du lịch.	Sở Văn hóa Thể thao; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Văn hóa Thể thao	PCT Vũ Thu Hà
44	Đánh giá việc triển khai thực hiện “Quy tắc ứng xử của cán bộ, công nhân viên chức người lao động cơ quan Hà Nội” và “Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội”.	Sở Văn hóa Thể thao; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Văn hóa Thể thao	PCT Vũ Thu Hà
45	Tập trung xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong đó có đội ngũ quản lý, trí thức, chuyên gia, các nhà khoa học hàng đầu, văn nghệ sĩ, nghệ nhân... trong nước và quốc tế tham gia các hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa để phát triển Thủ đô.	Sở Nội vụ; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Nội vụ	PCT TT Lê Hồng Sơn

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
46	Tiếp tục đẩy mạnh số hóa các điểm đến di tích, di sản văn hóa; phong trào thể thao quần chúng và đầu tư cơ sở vật chất, phát triển thể thao thành tích cao.	Sở Văn hóa Thể thao; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Văn hóa Thể thao	PCT Vũ Thu Hà
47	Đầu tư xây dựng các công trình văn hóa mang tính biểu tượng của thời đại, xứng tầm với Kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đẩy nhanh việc triển khai các dự án bảo tồn, chỉnh trang, phát huy giá trị 2 khu di tích Hoàng Thành – Thăng Long và thành Cổ Loa.	Sở Văn hóa Thể thao; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Văn hóa Thể thao	PCT Vũ Thu Hà
48	Xây dựng và triển khai các sản phẩm văn hóa tiêu biểu, mang thương hiệu của Thủ đô; tiếp tục nâng cấp và phát triển các sản phẩm, hoạt động dịch vụ văn hóa, nghệ thuật tại các di tích như: Tinh hoa Đạo học tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Đêm thiêng liêng tại Nhà tù Hỏa Lò,...	Sở Văn hóa Thể thao; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Văn hóa Thể thao	PCT Vũ Thu Hà
49	Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ quan trọng của Đất nước và Thủ đô, trọng tâm là: 95 năm Ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 50 năm Ngày Giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước; 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 80 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9,...	Sở Văn hóa Thể thao; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Văn hóa Thể thao	PCT Vũ Thu Hà
50	Rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp và hoàn thiện quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên của Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục và đào tạo, thực hiện chương trình giáo dục toàn diện với việc xây dựng mạng lưới hỗ trợ phát triển giáo dục giữa cộng đồng với nhà trường.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT Vũ Thu Hà
51	Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng; Đổi mới cơ chế tuyển dụng, sử dụng giáo viên theo hướng linh hoạt để các cơ sở giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT Vũ Thu Hà

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
	dục mầm non, phổ thông được bố trí đủ định mức giáo viên theo quy định;			
52	Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia; thực hiện công nhận mới 117 trường và công nhận lại 426 trường nhằm hoàn thành chỉ tiêu 80-85% trường công lập đạt chuẩn quốc gia.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT Vũ Thu Hà
53	Sớm có giải pháp khắc phục tình trạng quá tải học sinh tại một số địa bàn, khu vực; giảm tình trạng chênh lệch chất lượng giáo dục giữa khu vực nội thành và ngoại thành	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT Vũ Thu Hà
54	Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích mạnh mẽ doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề, gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, thị trường lao động.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	PCT Vũ Thu Hà
55	Duy trì tốt hệ thống giám sát, phát hiện bệnh truyền nhiễm. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, giảm tình trạng quá tải bệnh viện. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Thực hiện mục tiêu khám sức khỏe định kỳ cho tất cả người dân Thành phố.	Sở Y tế; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Y tế	PCT Vũ Thu Hà
56	Nâng cao chất lượng công tác dân số; trong đó, chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển; bảo đảm mức sinh thay thế, đưa tỷ lệ giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên. Thực hiện giảm 0,15% tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm 2024.	Sở Y tế; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Y tế	PCT Vũ Thu Hà

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
57	Phát triển các dịch vụ tầm soát, chẩn đoán sớm các tật, bệnh bẩm sinh, hỗ trợ sinh sản. Phát triển chuyên ngành lão khoa tại các cơ sở y tế; khuyến khích phát triển các cơ sở nuôi dưỡng, chăm sóc người già, người cao tuổi và triển khai các giải pháp nâng cao thể lực, tầm vóc thanh niên Hà Nội.	Sở Y tế	Sở Y tế	PCT Vũ Thu Hà
58	Đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế cho các trạm Y tế xã/phường/thị trấn nhằm đạt mục tiêu đến hết năm 2025 100% xã/phường/thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã. Rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết tại các cơ sở y tế, tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh tiếp cận các dịch vụ y tế.	Sở Y tế; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Y tế	PCT Vũ Thu Hà
59	Đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp thu hút, củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực tuyến y tế cơ sở. Tiếp tục quan tâm công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; duy trì hoạt động tuyên truyền, kiểm tra giám sát an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể tại các trường học.	Sở Y tế	Sở Y tế	PCT Vũ Thu Hà
60	Thúc đẩy hạ tầng và công nghệ số, ứng dụng khoa học và công nghệ trong xây dựng thành phố thông minh.	Các Sở, ban ngành, UBND quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	PCT Hà Minh Hải
61	Tập trung nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghệ số, công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, du lịch, xử lý rác thải, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Chú trọng phát triển công nghệ lõi, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, an ninh mạng, công nghệ chuỗi khối, Internet vạn vật;...	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT Lê Hồng Sơn
62	Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ; thành lập và đưa vào vận hành “Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội”.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT Lê Hồng Sơn

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
63	Hỗ trợ một số doanh nghiệp triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo có hiệu quả đề định hướng, dẫn dắt hoạt động đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp; Phần đầu năm 2025, tỷ lệ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo đạt trên 50%.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT Lê Hồng Sơn
64	Tiếp tục nâng cao chất lượng tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, phần đầu mở mới 70 nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Đẩy nhanh phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, phần đầu có 200 đơn vị được chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT TT Lê Hồng Sơn
VI	Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân			
65	Đảm bảo tốt an sinh xã hội, chăm lo, thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các chính sách trợ giúp xã hội. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phần đầu hoàn thành mục tiêu cơ bản không còn hộ nghèo.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	PCT Vũ Thu Hà
66	Phát triển thị trường lao động, hiện đại hóa nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm. Năm 2025, phần đầu giải quyết việc làm cho 167.000 lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 3%.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	PCT Vũ Thu Hà
67	Đẩy mạnh đào tạo nghề theo nhu cầu của thị trường lao động, của người sử dụng lao động; Phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 55%.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	PCT Vũ Thu Hà
68	Tiếp tục mở rộng diện bao phủ và nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; phần đầu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,5% dân số và 51% số người tham gia bảo hiểm xã hội trong độ tuổi lao động.	Bảo hiểm xã hội Hà Nội; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Bảo hiểm xã hội Hà Nội	PCT Vũ Thu Hà

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
VII	Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu			
69	Đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm; đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội: phần đầu thông xe Dự án thành phần 2.1 trong quý IV/2025 và khởi công dự án thành phần 3; cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai; dự án đường Vành đai 1, đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục (giai đoạn 1); hầm chui Nút giao đường Vành đai 2,5 với đường Giải Phóng; tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ và đường Vành đai 3 và các dự án đường sắt đô thị.	Sở Giao thông Vận tải; Ban Quản lý các dự án Công trình giao thông; Ban Quản lý đường sắt đô thị; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Giao thông Vận tải	PCT Dương Đức Tuấn
70	Nâng cao chất lượng, mở rộng mạng lưới các tuyến xe buýt, từng bước đưa các phương tiện vận tải hành khách công cộng sử dụng năng lượng sạch; Phần đầu nâng tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đạt 20% và xử lý 7-10 điểm thường xuyên ùn, tắc giao thông.	Sở Giao thông Vận tải	Sở Giao thông Vận tải	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
71	Hoàn thiện Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Hà Nội; Chương trình phát triển đô thị; Đề án phân loại đô thị; Quy hoạch phân khu đô thị vệ tinh, Quy hoạch xây dựng vùng huyện trên địa bàn Thành phố; Lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị xây dựng trước năm 1954...	Sở Quy hoạch Kiến trúc; Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Quy hoạch Kiến trúc	PCT Dương Đức Tuấn
72	Thực hiện cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị phải gắn với bảo tồn, phát huy giá trị và khai thác hiệu quả, bền vững các công trình, không gian văn hoá lịch sử đô thị và xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, phát triển; bảo tồn, phục hồi không gian kiến trúc cảnh quan đô thị một số khu vực, tuyến phố có đặc trưng văn hoá.	Sở Xây dựng; Sở Quy hoạch Kiến trúc; UBND các quận	Sở Xây dựng	PCT Dương Đức Tuấn
73	Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 – 2030. Phần đầu năm 2025, hoàn thành 4.670 căn nhà ở xã hội với tổng diện tích là	Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Xây dựng	PCT Dương Đức Tuấn

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
	264.000 m2 và các các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội giai đến năm 2025.			
74	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ; thực hiện khởi công xây dựng, cải tạo lại 1-2 khu chung cư cũ; hoàn thành các dự án phát triển nguồn tập trung và các dự án phát triển mạng cấp nước cho 108 xã còn lại (tại 11 huyện) và hoàn thành chỉ tiêu 100% hộ dân được cung cấp nước sạch	Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Xây dựng	PCT Dương Đức Tuấn
75	Đảm bảo duy trì và vận hành ổn định hệ thống thoát nước và các nhà máy/trạm xử lý nước thải hiện có; hoàn thành và đưa vào vận hành nhà máy xử lý nước thải Yên Xá; Hoàn thành chỉ tiêu “Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý” đạt 50-55%. Tiếp tục thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư xây dựng chống úng ngập cục bộ cho các quận nội đô và một số huyện ven đô.	Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Xây dựng	PCT Dương Đức Tuấn
76	Quản lý chặt chẽ hoạt động sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, không để tình trạng chiếm dụng hè phố, lòng đường, lề đường bộ và hành lang đường sắt để kinh doanh, buôn bán và sử dụng vào mục đích khác gây cản trở giao thông;	Sở Giao thông Vận tải; Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Giao thông Vận tải	PCT Dương Đức Tuấn
77	Cải tạo, nâng cấp công viên, vườn hoa theo quy hoạch; duy trì tỷ lệ chiếu sáng đô thị; hạ ngầm dây điện, cáp viễn thông theo kế hoạch. Tiếp tục cải tạo, nâng cấp công viên, vườn hoa và hồ nước; trong đó, hoàn thành kế hoạch trồng mới 500.000 cây xanh đô thị giai đoạn 2021-2025; đẩy nhanh tiến độ xây dựng công viên hồ Phùng Khoang, hoàn thành vào đầu năm 2025.	Sở Giao thông Vận tải; Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Xây dựng	PCT Dương Đức Tuấn

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
VIII	Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu			
78	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tăng nguồn vốn đầu tư (từ nguồn thu về đất) cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; xây dựng cơ chế tăng cường, đa dạng hóa các nguồn vốn để tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất; Khai thác hiệu quả quỹ đất các dự án hạ tầng kỹ thuật và hai bên tuyến đường vành đai 4 – Vùng Thủ đô.	Sở Tài nguyên và Môi trường; Công an Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông
79	Lập quy hoạch bảo vệ môi trường Thủ đô đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050; Rà soát, hoàn chỉnh nội dung điều chỉnh Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Trọng Đông
80	Hoàn thành xây dựng các Đề án: Phân loại chất thải rắn tại nguồn trên địa bàn Thành phố; bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ - Đáy giai đoạn 2021-2025; Phục hồi chất lượng môi trường và phát triển hệ thống 04 sông nội đô (Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét)	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Trọng Đông
81	Triển khai đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch kiểm soát ô nhiễm, xử lý ô nhiễm nguồn nước hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải và Đề án bảo vệ môi trường 18 làng nghề trên địa bàn Thành phố. Nghiên cứu xây dựng và ban hành các quy định về tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục xây dựng “vùng phát thải thấp”.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Trọng Đông
82	Vận hành ổn định hệ thống quan trắc môi trường tự động; ứng dụng công nghệ hiện đại tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát và dự báo, xây dựng kịch bản phòng, chống, xử lý ô nhiễm môi trường. Ứng dụng công nghệ hiện đại, tăng cường năng lực quản lý để kiểm soát và dự báo, xây dựng kịch bản phòng, chống, xử lý ô nhiễm môi trường, an ninh nguồn nước.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Trọng Đông

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
83	Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện chất lượng không khí, hạn chế bụi từ các công trình xây dựng, chấm dứt tình trạng đốt chất thải không đúng nơi quy định; phòng, chống rác thải nhựa.	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCT Nguyễn Trọng Đông
84	Củng cố hệ thống thủy lợi, các công trình phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
IX	Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí			
85	Thực hiện tốt Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90%. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chương trình số 10-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”.	Thanh tra Thành phố; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Thanh tra Thành phố	PCT TT Lê Hồng Sơn
86	Triển khai hiệu quả các hoạt động của “Ban chỉ đạo phòng chống lãng phí của Thành phố”; tiếp tục triển khai mạnh mẽ, đồng bộ các giải pháp phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước.	Thanh tra Thành phố; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Thanh tra Thành phố	PCT TT Lê Hồng Sơn
87	Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục ý thức chấp hành, thực thi pháp luật và triển khai đồng bộ các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin, truyền thông và Nhân dân trong công tác phòng, chống tham	Thanh tra Thành phố; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Thanh tra Thành phố	PCT TT Lê Hồng Sơn

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
	những, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực. Đồng thời, huy động sự tham gia tích cực của nhân dân để tiếp nhận phản ánh, xử lý các kiến nghị, tăng tương tác giữa Chính quyền với người dân, nâng cao hài lòng cho người dân Thủ đô, góp phần phát triển tăng tốc, bứt phá trong năm 2025.			
X	Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế			
88	Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại kinh tế, tạo môi trường đầu tư thuận lợi. Duy trì tăng cường, phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài thiết lập cơ chế cung cấp thông tin hai chiều, nắm bắt cơ hội và thúc đẩy các hoạt động xúc tiến song phương, đa phương	Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
89	Lồng ghép các hoạt động đối ngoại văn hóa với các đoàn công tác, xúc tiến và hoạt động đón đoàn nước ngoài vào Hà Nội. Tăng cường hội nhập quốc tế, thực hiện đồng bộ và hiệu quả các FTA đã có hiệu lực, các FTA thế hệ mới (CPTPP, EVFTA, RCEP), các cam kết trong WTO và Cộng đồng kinh tế ASEAN.	Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Ngoại vụ	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
91	Đảm bảo quốc phòng thường xuyên; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ tại các sở, ban, ngành và quận, huyện, thị xã theo kế hoạch. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh gắn với phát triển KTXH và KTXH gắn với quốc phòng, an ninh; các chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa, giáo dục quốc phòng - an ninh, đối ngoại quân sự....	Bộ Tư lệnh Thủ đô; UBND các quận, huyện, thị xã	Bộ Tư lệnh Thủ đô	PCT TT Lê Hồng Sơn
92	Xây dựng và thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, quốc tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại quan trọng, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đoàn khách quốc tế đến Việt Nam diễn ra trên địa bàn Thủ đô. Phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động lợi dụng khiếu kiện đông người, đình	Công an Thành phố	Công an Thành phố	PCT TT Lê Hồng Sơn

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì báo cáo	Lãnh đạo chỉ đạo
	công, lãn công, các sự kiện chính trị, xã hội nhạy cảm để kích động biểu tình, chống đối chính quyền, gây rối an ninh, trật tự.			
93	Đẩy mạnh phòng, chống tỷ lệ tội phạm, lừa đảo qua mạng; đảm bảo an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước, nhất là trên môi trường mạng. Phát huy, khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác an ninh và thực hiện dịch vụ công tại cơ sở. Đấu tranh hiệu quả với tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, “núp bóng” doanh nghiệp cho vay nặng lãi.	Công an Thành phố	Công an Thành phố	PCT TT Lê Hồng Sơn
94	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khắc phục các vi phạm về phòng cháy, chữa cháy. Chủ động các phương án, kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, đơn vị tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cứu nạn, cứu hộ.	Công an Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Công an Thành phố	PCT TT Lê Hồng Sơn
95	Tăng cường công tác hướng dẫn, tuyên truyền, quản lý về các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn Thành phố theo quy định.	Ban Dân tộc, Sở Nội vụ	Ban Dân tộc	PCT TT Lê Hồng Sơn
96	Thực hiện tốt chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030.	Ban Dân tộc	Ban Dân tộc	PCT Nguyễn Mạnh Quyền
XI	Chuẩn bị văn kiện Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố, nhiệm kỳ 2026-2030; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 đảm bảo chất lượng.			
97	Chuẩn bị văn kiện Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố, nhiệm kỳ 2026-2030; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 đảm bảo chất lượng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các sở, ban ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	PCT Hà Minh Hải

Phụ lục 04: Danh mục nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, lĩnh vực năm 2025
(Kèm theo Chương trình số /CTr-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
I	Nhóm nhiệm vụ về thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của kinh tế Thủ đô, kiểm soát lạm phát và cơ cấu lại các ngành kinh tế						
1	Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
2	Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
3	Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
4	Kế hoạch kích cầu tiêu dùng, tăng tổng mức bán lẻ, doanh thu dịch vụ tiêu dùng, chủ động thích ứng linh hoạt, góp phần phục hồi nhanh, phát triển bền vững trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
5	Kế hoạch thực hiện Chương trình sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
6	Kế hoạch phát triển điện lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý III	
7	Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về Quản lý nhu cầu điện trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
8	Kế hoạch Phát triển năng lượng tái tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
9	Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
10	Kế hoạch quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
11	Kế hoạch khuyến công thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
12	Đề án phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, có xét đến năm 2045	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
13	Quyết định phê duyệt Đề án/Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến 2035	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
14	Kế hoạch Phát triển và quản lý chợ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026-2030	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
15	Đánh giá kết quả 03 năm thực hiện Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý IV	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
16	Xây dựng quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý IV	
17	Nghị quyết phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2026-2030	Sở Tài chính	Cục Thuế, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	HĐND TP	Quý IV	
18	Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030 thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	Cục Thuế, Cục Hải quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	HĐND TP	Quý IV	
19	Kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm giai đoạn 2026-2028 thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	Cục Thuế, Cục Hải quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	HĐND TP	Quý IV	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
20	Định hướng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	HĐND TP	Quý IV	<i>Triển khai sau khi Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công được ban hành</i>
21	Kế hoạch thúc đẩy giải ngân năm 2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý I	
22	Kế hoạch thu hút, hợp tác đầu tư trong nước và nước ngoài để thực hiện các dự án trọng điểm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý IV	
23	Chiến lược, Kế hoạch hoạt động và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã thành phố Hà Nội	Liên minh HTX Thành phố	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý I	
24	Đề án phát triển ngành kinh tế vận tải Thủ đô gắn với ứng dụng khoa học công nghệ kết hợp với các ngành liên quan phát triển mô hình kinh tế chia sẻ nhằm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý I	
25	Nghị quyết Quy định về cơ chế tài chính áp dụng đối với khu vực TOD	Ban QL Đường sắt đô thị Hà Nội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan;	PCT Dương Đức Tuấn	HĐND TP	Quý II	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
			UBND quận, huyện, thị xã				
26	Chương trình Khuyến nông thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Nông nghiệp&PTNT	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý II	
27	Nghị quyết Quy định một số cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn	Sở Nông nghiệp&PTNT	Các Ban của HĐND TP; Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Quy hoạch kiến trúc và các sở, ban, ngành liên quan	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	HĐND TP	Quý IV	
28	Kế hoạch tăng cường năng lực và triển khai hoạt động kiểm nghiệm, chứng nhận sản phẩm nông nghiệp, vật tư nông nghiệp gắn với nhiệm vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Nông nghiệp&PTNT	Các Sở, ngành và địa phương có liên quan	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý III	
29	Đề án đổi mới mô hình tổ chức và phương thức quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị khu di tích quốc gia đặc biệt lịch sử và danh lam thắng cảnh quần thể Hương Sơn (Chùa Hương), huyện Mỹ Đức	Sở Du lịch	Các Sở, ngành và địa phương có liên quan	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý II	
II	Nhóm nhiệm vụ về rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách gắn với phát huy nguồn lực phát triển Thủ đô; đẩy mạnh cải cách hành chính và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; thực hiện các nhiệm vụ đột phá về chuyển đổi số						
30	Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Viện nghiên cứu phát triển KTXH	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý I	
31	Sửa đổi, bổ sung một số quy định thuộc lĩnh vực đất đai (phù hợp Luật Thủ đô)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan;	PCT Nguyễn Trọng Đông	UBND TP	Quý I	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
			UBND quận, huyện, thị xã				
32	Nghị quyết về cơ chế, chính sách đầu tư hạ tầng và phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện, năng lượng sạch	Sở Giao thông và vận tải	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	HĐND TP	Quý I	
33	Đề xuất sửa đổi Nghị định số 74/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách đặc thù cho Khu Công nghệ cao Hòa Lạc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	Chủ tịch UBND TP	UBND TP	Quý III	
34	Nghị quyết quy định chi tiết việc quản lý vận hành, khai thác đường sắt đô thị và khu vực TOD	Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội	Các sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Ban Đô thị, Ban Kinh tế, Ngân sách HĐND Thành phố	PCT Đương Đức Tuấn	HĐND TP	Quý I	
35	Quyết định ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho các tuyến đường sắt đô thị của thành phố Hà Nội.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội	Các sở: GTVT, Xây dựng và các sở, ngành liên quan	PCT Đương Đức Tuấn	UBND TP	Quý II	
36	Nghị quyết quy định một số chính sách về đầu tư xây dựng nhà ở xã hội độc lập (Thực hiện Điểm b Khoản 2 Điều 29 Luật Thủ đô)	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Đương Đức Tuấn	HĐND TP	Quý II	
37	Quyết định thay thế Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND Thành phố ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số	Trung tâm Phục vụ HCC TP Hà Nội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý I	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
	27/2023/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND Thành phố).						
38	Đề án rà soát đơn giản hoá, chuẩn hoá, điện tử hoá TTHC nội bộ, dùng chung trong các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội	Trung tâm Phục vụ HCC TP Hà Nội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý II	
39	Sửa đổi, bổ sung Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất tại Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	UBND TP	Quý III	
40	Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030”	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý III	
41	Đề án quy định về định mức, đơn giá thuê dịch vụ đại lý dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hà Nội	Trung tâm Phục vụ HCC TP Hà Nội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý III	
42	Đề án xây dựng định mức, giá dịch vụ hỗ trợ và chăm sóc khách hàng (có nhu cầu) khi thực hiện TTHC và dịch vụ công.	Trung tâm Phục vụ HCC TP Hà Nội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý III	
43	Kế hoạch chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh giai đoạn 2026-2030.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý II	
III	Phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng chuyển đổi số; triển khai thực hiện các quy hoạch được duyệt						
44	Chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	UBND TP	Quý II	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
45	Nghị quyết Quy định chính sách phát triển hạ tầng giao thông. (Thực hiện Điều 30 của Luật Thủ đô)	Sở Giao thông và vận tải	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	HĐND TP	Quý II	
46	Nghị quyết về Cơ chế khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô (Thực hiện khoản 2 Điều 30, điểm d khoản 6 Điều 43 của Luật Thủ đô).	Sở Giao thông và vận tải	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	HĐND TP	Quý II	
47	Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	UBND TP	Quý III	
48	Nghị quyết Quy định việc thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị trên địa bàn TP. Hà Nội	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	HĐND TP	Quý II	
49	Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng, tỷ lệ 1/2000 các Khu công nghiệp: KCN hỗ trợ Nam Hà Nội giai đoạn 2 và KCN Đông Anh	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND huyện Đông Anh	PCT UBND TP Dương Đức Tuấn	UBND TP	Quý III	
50	Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000, KCN Sạch Sóc Sơn, KCN Phụng Hiệp, KCN Bắc Thường Tín	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	UBND TP	Quý II	
51	Quy hoạch phân khu đô thị hai bên đường vành đai 4	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	UBND TP	Quý II	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
52	Vận hành đoạn ngầm tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội	Ban QL Đường sắt đô thị Hà Nội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	UBND TP	Năm 2025	
53	Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội – Hoàng Mai (tuyến 3.2)	Ban QL Đường sắt đô thị Hà Nội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	UBND TP	Quý II	
54	Nghị quyết về Chính sách chuyển đổi sử dụng năng lượng sạch (Thực hiện điểm b khoản 2 Điều 28 của Luật Thủ đô);	Sở Giao thông và vận tải	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	HĐND TP	Quý II	
55	Nghị quyết Điều chỉnh Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016	Sở Giao thông và vận tải	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	HĐND TP	Quý IV	
56	Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý IV	
57	Nghị quyết Ban hành danh mục các công trình ngầm được khuyến khích đầu tư xây dựng	Viện QHXD	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Dương Đức Tuấn	HĐND TP	Quý II	
IV	Nhóm nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp						
58	Nghị quyết quy định chính sách trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô. (Thực hiện khoản 2 Điều 23 của Luật Thủ đô)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	HĐND TP	Quý III	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
59	Nghị quyết quy định chính sách đối với hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ. (Thực hiện khoản 3 Điều 23 của Luật Thủ đô)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	HĐND TP	Quý III	
60	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý II	
61	Nghị quyết quy định về việc thu hút, trọng dụng người có tài năng	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	HĐND TP	Quý III	
62	Nghị quyết quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Thủ đô	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	HĐND TP	Quý III	
63	Nghị quyết quy định về hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực y tế thực hiện khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân; hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài, cập nhật, chuyển giao công nghệ hiện đại, kỹ thuật tiên tiến trong lĩnh vực y dược, an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh, y tế công cộng cho cơ sở y tế công lập của thành phố Hà Nội.	Sở Y tế	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý III	
64	Đề án thành lập Trung tâm đào tạo và chuyển giao công nghệ ngành y tế Hà Nội	Sở Y tế	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	UBND TP	Quý III	
65	Đề án phát triển Khu Công nghệ cao Hòa Lạc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	Chủ tịch UBND TP	UBND TP	Quý II	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
66	Đề án phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong các ngành công nghiệp, dịch vụ gắn với các chuỗi giá trị nội địa, khu vực và toàn cầu các cụm liên kết ngành.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở ngành có liên quan	PCT TT Lê Hồng Sơn	UBND TP Hà Nội	Năm 2025	
V	Nhóm nhiệm vụ về phát triển văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân Thủ đô						
67	Nghị quyết quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý II	
68	Đề án bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch thành phố Hà Nội, giai đoạn 2025-2030	Ban Dân tộc	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	UBND TP	Quý III	
69	Nghị quyết quy định biện pháp bảo vệ phát triển văn hóa của Thủ đô. <i>(Thực hiện khoản 2 Điều 21 của Luật Thủ đô)</i>	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý III	
70	Nghị quyết quy định việc quản lý, cải tạo, bảo vệ khu vực, công trình kiến trúc có giá trị văn hoá, lịch sử. <i>(Thực hiện khoản 4 Điều 21 của Luật Thủ đô)</i>	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý III	
71	Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chất lượng cao, hiện đại trong lĩnh vực y tế trên địa bàn Thủ đô để được hưởng ưu đãi đầu tư <i>(theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật Thủ đô)</i>	Sở Y tế	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	UBND TP	Quý IV	
72	Quy định việc đăng ký cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Y học gia đình, quản lý hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Y học gia đình hoặc cơ sở khám	Sở Y tế	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	UBND TP	Quý IV	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
	bệnh, chữa bệnh khác có phạm vi hoạt động chuyên môn về Y học gia đình trên địa bàn Thành phố						
73	Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030	Sở Y tế	UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	UBND TP	Quý IV	
74	Kế hoạch kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh đến năm 2030	Sở Y tế	UBND quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	UBND TP	Quý IV	
75	Nghị quyết quy định cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý II	
76	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ và lộ trình thực hiện việc hỗ trợ học phí cho học sinh phổ thông và trẻ em mầm non trên địa bàn Thủ đô không phân biệt trường công lập, dân lập và tư thục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý IV	
77	Quyết định về việc quy định chuẩn nghèo của thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở ngành liên quan, 30 quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	UBND TP	Quý II	
78	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo mức 100% đối với người thuộc hộ nghèo; tối thiểu 60% đối với người thuộc hộ cận nghèo; tối thiểu 20% đối với các đối tượng khác	BHXH Thành phố	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý II	
79	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ 100% tiền đóng bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật nhẹ, người thuộc hộ cận nghèo, người cao tuổi từ 70 tuổi trở lên; hỗ trợ đối với các đối tượng khác theo mức cao hơn mức quy định hoặc cho đối tượng chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.	BHXH Thành phố	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	PCT Vũ Thu Hà	HĐND TP	Quý II	
80	Đề án truyền thông, quảng bá thương hiệu, hình ảnh Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2025-2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Hà Minh Hải	UBND TP	Quý IV	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
VI	Nhóm nhiệm vụ về nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tài nguyên, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.						
81	Nghị quyết Quy định hình thức sử dụng, khai thác quỹ đất nông nghiệp ở bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đề đề sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp kết hợp du lịch, giáo dục trải nghiệm bảo đảm nguyên tắc việc xây dựng trên đất nông nghiệp ở bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đề phải phù hợp với quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đề, quy hoạch đề điều, quy hoạch xây dựng, quy hoạch khác có liên quan	Sở Nông nghiệp&PTNT	Các Ban của HĐND TP; Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Quy hoạch kiến trúc và các sở, ban, ngành liên quan	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	HĐND TP	Quý III	
82	Nghị quyết Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục cấp phép xây dựng, loại công trình và tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình trên đất nông nghiệp phục vụ trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp, chế biến, bảo quản, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, du lịch sinh thái, giáo dục trải nghiệm tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung	Sở Nông nghiệp&PTNT	Các Ban của HĐND TP; Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Quy hoạch kiến trúc và các sở, ban, ngành liên quan	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	HĐND TP	Quý III	
83	Điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2025; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông	UBND TP	Quý II	
84	Nghị quyết quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn Thành phố Hà Nội	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông	HĐND TP	Quý I	
85	Đề án tổng thể quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông	UBND TP	Quý I	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
86	Nghị quyết quy định biện pháp giảm phát thải nhựa (thực hiện điểm d khoản 2 Điều 28 Luật Thủ Đô)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông	HĐND TP	Quý I	
87	Đề án phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn Thành phố.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông	UBND TP	Quý III	
88	Triển khai Đề án Phục hồi chất lượng môi trường nước và phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật kết hợp quy hoạch kiến trúc cảnh quan 04 con sông nội đô (Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông	UBND TP	Năm 2025	
89	Kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt đối với một số lưu vực sông có tầm quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội (trong đó có lưu vực sông Nhuệ - Đáy)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông	UBND TP	Quý II	
90	Các cơ chế, chính sách đặc thù, thực hiện hiệu quả việc di dời các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường, cơ sở giáo dục đại học, bệnh viện theo quy hoạch ra khỏi khu vực nội đô, các cơ sở giáo dục đại học di dời đến khu vực Hòa Lạc, Xuân Mai	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT Nguyễn Trọng Đông	UBND TP	Quý IV	
VII	Nhóm nhiệm vụ về hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính						
91	Rà soát, xây dựng phương án sáp nhập tổ chức bộ máy khối Sở, ban, ngành; quận, huyện, thị xã theo chỉ đạo của Trung ương	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	UBND TP	Quý II	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn	Ghi chú
92	Điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	UBND TP	Quý II	
93	Tờ trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Đề án thành lập các quận Gia Lâm, Đông Anh	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	UBND TP	Quý I	
VIII	Nhóm nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh; tăng cường đối ngoại						
94	Kế hoạch tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ thành phố Hà Nội 5 năm (2025-2030)	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	UBND TP	Quý III	
95	Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động; bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố Hà Nội (thay thế cho Nghị quyết số 61/2021/NĐ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ)	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	UBND TP	Quý III	